

Số: 07 /CTr-UBND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2017



CHƯƠNG TRÌNH
Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2017

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2016

Năm 2016, công tác quản lý nhà nước về hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Tuyên Quang đã có nhiều chuyển biến, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các hoạt động, chương trình xúc tiến đầu tư bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào địa bàn tỉnh theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoạt động xúc tiến đầu tư từng bước được đổi mới về phương thức, nội dung, chương trình, chủ động mở rộng quan hệ, tăng cường kết nối với các tổ chức xúc tiến đầu tư, với cơ quan ngoại giao, các hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp. Cùng với lựa chọn thị trường xúc tiến đầu tư, tỉnh đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc thực hiện tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn bị đầu tư, các doanh nghiệp đã đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn; nhất là giải quyết nhanh các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Các nội dung phục vụ hoạt động xúc tiến cũng từng bước được xây dựng mang tính chuyên nghiệp hơn thông qua việc xây dựng bộ tài liệu xúc tiến đầu tư, phương pháp tìm hiểu thông tin, tiếp cận với nhà đầu tư, thông tin truyền thông được chú trọng, hoàn thiện hơn. Phương pháp xúc tiến, tiếp cận nhà đầu tư đã có sự đổi mới nhất là các hoạt động xúc tiến đầu tư tại nước ngoài đã và đang tạo dựng được mối quan hệ với các nước.

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 41/KH-UBND ngày 28/5/2016 thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Hoạt động xúc tiến và hỗ trợ đầu tư bước đầu phát huy hiệu quả, thu hút được nhiều nhà đầu tư, dự án mới trong và ngoài nước tìm đến Tuyên Quang. Cụ thể, đã giới thiệu, mời gọi một số nhà đầu tư lớn đến khảo sát môi trường đầu tư và triển khai dự án như: Tập đoàn Vingroup đầu tư xây dựng nhà phố thương mại Vincom shophouse Tuyên Quang và nghiên cứu đầu tư dự án khu vui chơi giải trí nghỉ dưỡng cao cấp tại Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm; Tập đoàn DABACO đầu tư sản xuất cây, con giống, thức ăn chăn nuôi thực hiện tại huyện Sơn Dương; Tập đoàn FLC đến khảo sát môi trường đầu tư để đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí; Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường nghiên cứu đầu tư phát triển du lịch... Đến ngày 31/12/2016, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 130 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký trên 521 tỷ đồng; nâng tổng số doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là 1.180 doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) với tổng số vốn đăng ký trên 11.209 tỷ đồng. Chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư 32 dự án. Triển khai thực hiện tốt Chương trình hoạt động đối ngoại năm 2016 của tỉnh; quản lý và sử dụng có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (NGO)...

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Sự phối hợp giữa các sở, ngành trong hoạt động xúc tiến đầu tư chưa chặt chẽ. Chưa khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, cũng như chưa đáp ứng được nhu cầu huy động vốn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Hiệu quả xúc tiến đầu tư nước ngoài còn thấp, chưa có sự tham gia sâu, rộng của các doanh nghiệp trong nước và địa phương để góp phần làm cầu nối cho các nhà đầu tư khác. Một số hoạt động xúc tiến đầu tư chưa triển khai được theo kế hoạch.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Tuyên Quang là một tỉnh miền núi với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn; cơ sở hạ tầng chưa phát triển.

2. Công tác xúc tiến đầu tư đã được chú trọng; tuy nhiên, việc tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị xúc tiến đầu tư còn ít.

3. Cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư chưa được chuẩn hóa về nghiệp vụ, ngoại ngữ, khả năng phân tích, tiếp cận thị trường.

Phần thứ hai

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2017

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

- Quyết định số 2426/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, bổ sung Quy hoạch đến năm 2025;

- Quyết định số 26/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia;

- Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

- Thông tư số 90/2015/TTLB-BTC-BKHĐT ngày 15 tháng 6 năm 2015 của liên Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

- Văn bản số 8209/BKHĐT-ĐTNN ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017;

- Văn bản số 3037/BKHĐT-ĐTNN ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017 của các tỉnh phía Bắc.

II. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Thực hiện đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư, đi đôi với thực hiện cải thiện môi trường đầu tư; đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo dự án và đối tác trọng điểm; xác định trọng tâm, và có thứ tự ưu tiên, phù hợp với tiềm năng thế mạnh và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung 3 khâu đột phá đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, đó là: Đẩy mạnh công nghiệp chế biến nông, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp hỗ trợ; phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa hiệu quả, bền vững, tập trung một số sản phẩm chủ lực; khai thác tiềm năng để phát triển du lịch.

Cải cách hành chính, trọng tâm là cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo đảm thực hiện có hiệu quả việc khai thác tiềm năng; tạo điều kiện để phát triển các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Định hướng thu hút đầu tư

Tập trung thu hút đầu tư vào lĩnh vực trọng tâm, dự án trọng điểm như xây dựng hạ tầng giao thông đảm bảo kết nối nhanh hơn với các tỉnh trong khu vực và cả nước; thu hút các dự án sản xuất công nghiệp mới, có giá trị sản xuất công nghiệp cao và tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương, tăng thu ngân sách. Xúc tiến đầu tư đối với các Tập đoàn, các Công ty xuyên quốc gia, đa quốc gia, các doanh nghiệp nhỏ và vừa có năng lực tài chính và năng lực thực hiện dự án đầu tư. Thị trường mục tiêu là các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Singapore...

3. Mục tiêu thu hút vốn đầu tư

Nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong thời gian tới, tỉnh Tuyên Quang cần tiếp tục thu hút các nguồn vốn đầu tư ở trong và ngoài nước đầu tư vào địa bàn tỉnh. Phần đầu trong năm 2017, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách tăng 10% trở lên so với năm 2016.

III. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2017

1. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

Tổ chức các đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư, mô hình phát triển các Khu công nghiệp, Khu kinh tế ở trong và ngoài nước. Học tập kinh nghiệm của các địa phương đã có kinh nghiệm và thành công trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài. Kết nối, phối hợp với Viện nghiên cứu kinh tế Việt Nam tại Nhật Bản (VERI) để nghiên cứu tiềm năng, xu hướng các đối tác đầu tư Nhật Bản vào Tuyên Quang trong thời gian tới. Đồng thời đẩy mạnh mối quan hệ với các tổ chức như JETRO, JICA, KOTRA... để thu thập các thông tin số liệu, xu hướng đầu tư của các nhà đầu tư Nhật Bản, Hàn Quốc vào Việt Nam.

Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, Tổng cục du lịch - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Vụ Kinh tế đối ngoại - Bộ Ngoại giao, Lãnh sự quán, các ngành liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư ra nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia, Singapore...).

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ấn phẩm, tài liệu, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư tỉnh Tuyên Quang phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

Hệ thống hóa, số hóa các số liệu, dữ liệu về các quy hoạch; môi trường đầu tư; các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu, cụm công nghiệp... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, lập và triển khai dự án đầu tư.

Tổng hợp, xây dựng, cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa thông tin của bộ tài liệu xúc tiến đầu tư phù hợp với tình hình thực tiễn từng thời điểm, bao gồm: Cuốn giới thiệu chung "*Tuyên Quang - tiềm năng và cơ hội đầu tư*", thông

tin chi tiết về Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, phim giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư vào Tuyên Quang... với các ngôn ngữ tiếng Anh, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc. Chuẩn bị quà tặng, đồ lưu niệm mang tính văn hóa đặc trưng của tỉnh Tuyên Quang, tạo ấn tượng đối với nhà đầu tư. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tua, tuyến, điểm du lịch, các sản phẩm du lịch đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh.

Rà soát, cập nhật và xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào tỉnh Tuyên Quang. Cập nhật, bổ sung thông tin cụ thể hơn cho mỗi dự án để có thể xúc tiến đầu tư theo chuyên đề, lĩnh vực riêng, cụ thể.

3. Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất 2 lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí.

4. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

Tăng cường triển khai các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư theo chiều sâu, tiếp tục duy trì các hoạt động hợp tác với các địa phương nước ngoài đã có quan hệ hợp tác truyền thống: tỉnh Xiêng Khoảng (CHDCND Lào), thành phố Anseong, tỉnh Gyeonggi (Hàn Quốc); đồng thời, tiếp tục kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác, địa phương nước ngoài như tỉnh Oita, tỉnh Nagano và Viện Nghiên cứu Kinh tế Việt Nam của Nhật Bản (Nhật Bản), tỉnh Sakon Nakhon (Thái Lan); tỉnh Luông Pha Bông (CHDCND Lào), 01 địa phương của Trung Quốc, Malaysia, Singapore.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Xúc tiến đầu tư

- Là cơ quan đầu mối về hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh.
- Đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đối thoại với các nhà đầu tư để giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì tham mưu, đề xuất chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả quản lý và sử dụng nguồn lực đầu tư vào Tuyên Quang để có các giải pháp cụ thể, kịp thời, hữu hiệu trong thu hút đầu tư và khắc phục những dự án đầu tư chất lượng hạn chế.

3. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

- Biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào các Khu công nghiệp tại Tuyên Quang để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư; Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu về Khu công nghiệp.

4. Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan trong Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017. Chủ động xây dựng, đề xuất các dự án vào danh mục thu hút đầu tư của tỉnh năm 2017, tham gia đóng góp xây dựng Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2017 gửi về Trung tâm Xúc tiến đầu tư tổng hợp đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư 2017; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCF UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (11h100)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Huân

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ VÀO TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2017-2021

(Kèm theo Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2017)



STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô Công suất	Vốn đầu tư (1.000 USD)
A	CÔNG NGHIỆP			
I	SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG			
1	Nhà máy sản xuất đá xẻ ốp lát	KCN Long Bình An	1 triệu m ² /năm	2.000
2	Nhà máy sản xuất gạch không nung	Các huyện	180 triệu viên/năm	24.000
3	Nhà máy sản xuất Polyme Composite	KCN Long Bình An	30.000 m ² /năm	2.000
4	Nhà máy sản xuất bê tông đúc	KCN Sơn Nam	150.000 tấn/năm	2.500
5	Nhà máy sản xuất gạch lát tự chèn	KCN Long Bình An	50.000 m ² /năm	1.000
6	Nhà máy sản xuất tấm nhựa	KCN Long Bình An	200.000 m ² /năm	2.000
II	CƠ KHÍ, ĐIỆN TỬ, LUYỆN KIM			
1	Nhà máy cơ khí lắp ráp và chế tạo máy	KCN Long Bình An	2 triệu sản phẩm/năm	20.000
2	Nhà máy lắp ráp điện tử	KCN Long Bình An	2 triệu linh kiện/năm	10.000
3	Nhà máy sản xuất linh kiện phụ trợ cho ngành công nghiệp	Các Khu Công nghiệp	5 triệu sản phẩm /năm	20.000
III	HÓA CHẤT, ĐIỆN, NƯỚC			

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô Công suất	Vốn đầu tư (1.000 USD)
1	Nhà máy xử lý và chế biến các sản phẩm từ rác thải cho thành phố Tuyên Quang	Huyện Yên Sơn		20.000
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước thành phố Tuyên Quang	TP.Tuyên Quang		20.000
3	Cải tạo hệ thống điện chiếu sáng thành phố Tuyên Quang	TP.Tuyên Quang		20.000
4	Nhà máy sản xuất sơn công nghiệp	KCN Long Bình An	50.000 tấn/năm	3.000
5	Nhà máy sản xuất ác quy	KCN Long Bình An	600.000 kW	16.000
6	Nhà máy sản xuất phân bón	KCN Long Bình An: các CCN	30.000 tấn/năm	2.500
IV	ĐỆT MAY, DA GIÀY			
1	Nhà máy giấy da	KCN Long Bình An	1 triệu sp/năm	5.000
2	Nhà máy may huyện Chiêm Hóa	Cụm công nghiệp An Thịnh		
B	NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP			
1	Dự án xây dựng nhà máy chế biến chè Shan tuyết gắn với vùng nguyên liệu chè theo tiêu chuẩn VietGap	Huyện Na Hang	5.000 tấn búp tươi/năm	2.000
2	Nhà máy chế biến cam	Huyện Hàm Yên	20.000 tấn/năm	3.000
3	Dự án liên kết sản xuất - tiêu thụ cam an toàn	Huyện Hàm Yên	40.000 tấn sp/năm	1.000
4	Nhà máy chế biến nông sản	Cụm công nghiệp An Thịnh	90 triệu viên/năm	12.000
5	Sản xuất rau công nghệ cao - an toàn	TP.Tuyên Quang	500.000 tấn sp/năm	2.500

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô Công suất	Vốn đầu tư (1.000 USD)
7	Dự án trồng rừng sản xuất	Các xã, thị trấn của huyện Na Hang		5.000
8	Dự án bảo vệ và phát triển rừng	Các xã, thị trấn của huyện Na Hang		5.000
9	Dự án phát triển chăn nuôi trâu, bò thịt địa phương	Các xã, thị trấn của huyện Na Hang		5.000
10	Dự án chọn lọc, nhân thuần và phát triển đàn trâu, bò địa phương	Các xã, thị trấn của huyện Na Hang		2.000
11	Nhà máy thủy sản đông lạnh Na Hang	CCN Khuôn Phuron, TT Na Hang	1.000 tấn/năm	1.000
12	Dự án sản xuất, nuôi trồng, chế biến các loại cá đặc sản địa phương	Huyện Na Hang		5.000
C	DU LỊCH, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI			
1	Khu du lịch sinh thái Na Hang gắn với lòng hồ thủy điện Tuyên Quang	Huyện Na Hang, Lâm Bình	20.000 lượt khách/năm	20.000
2	Khu du lịch sinh thái Phiêng Bung	Huyện Na Hang	50.000 lượt khách/năm	10.000
3	Khu du lịch sinh thái núi Dùm	TP Tuyên Quang	200.000 lượt khách/năm	20.000
4	Khu du lịch Tinh Húc	TP. Tuyên Quang	10.000 lượt khách/năm	10.000
5	Dự án sân golf Nhữ Khê	Xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn		
6	Khu Vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng Suối khoáng Mỹ Lâm	Huyện Yên Sơn	200.000 lượt khách/năm	30.000
7	Khu đô thị nghỉ dưỡng sông Lô	Phường Nông Tiến, TP Tuyên Quang	5,4 ha	11.000
8	Nhà máy nước khoáng	Huyện Yên Sơn	50 triệu lít/năm	2.000

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô Công suất	Vốn đầu tư (1.000 USD)
9	Các Trung tâm thương mại, siêu thị	Trung tâm các huyện		10.000
D	Y TẾ, GIÁO DỤC VÀ VĂN HÓA			
1	Xây dựng bệnh viện ngoài công lập	TP.Tuyên Quang	200 giường	20.000
2	Dự án đầu tư xây dựng trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	TP Tuyên Quang, trung tâm các huyện Yên Sơn, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Sơn Dương	09 trường mầm non ngoài công lập	4.520
3	Khu liên hợp thể thao tỉnh	Phường Hưng Thành, TP Tuyên Quang	15 ha	12.727
E	HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ ĐÔ THỊ			
1	Xây dựng hạ tầng các Khu Công nghiệp	Khu công nghiệp Vĩnh Thái, KCN Sơn Nam	596 ha, 150 ha	20.000
2	Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Thành	Tân Thành, huyện Hàm Yên	72,2 ha	5.000
3	Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Thổ Bình	Xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình	10 ha	5.000
4	Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Khuôn Phương	Thị Trấn Na Hang, huyện Na Hang	20 ha	5.000
5	Xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp An Thịnh	xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa	78 ha	5.000
6	Khu đô thị mới tại phường Hưng Thành	TP Tuyên Quang	30 ha	50.000
7	Khu đô thị mới tại phường Ý La	TP Tuyên Quang	30 ha	50.000
8	Khu đô thị mới tại phường Tân Hà	TP Tuyên Quang	30 ha	50.000

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2017

(Kèm theo Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2017)

S T T	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/tỉnh /vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
				Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/cơ quan trọng nước	Tổ chức/cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
												Trong nước	Nước ngoài			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	Tổng cộng													7.950	750	-
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Mỹ, Châu Âu. Hợp tác với các đơn vị, viện nghiên cứu, các công ty tư vấn đầu tư nước ngoài để triển khai các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, xu hướng và đối tác đầu tư.	Trung tâm XTĐT	Thường xuyên	x		Phân tích đánh giá tiềm năng, xu hướng để xúc tiến đầu tư đúng đối tượng	Công nghiệp chế biến nông, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp hỗ trợ: nông, lâm nghiệp hàng hóa: du lịch	Tuyên Quang	Bộ KH&ĐT	JETRO Hà Nội; KOIRA; Viện nghiên cứu kinh tế VN tại Nhật Bản....				100		
2	Nây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.													400		
	Cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh...	Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Thường xuyên	x		Phục vụ, công tác quản lý XTĐT, cung cấp cho nhà đầu tư				sơ, ban, ngành địa phương				250		

S T T	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
				Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/cơ quan trọng nước	Tổ chức/cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
												Trong nước	Nước ngoài			
	Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về các công ty, nhà đầu tư để mời gọi đầu tư. Xây dựng hệ thống thông tin các nhà cung cấp, nhà thầu, nguồn cung ứng đầu vào trong quá trình triển khai dự án của các nhà đầu tư.	Trung tâm XTĐT	Thường xuyên	x		Phục vụ, công tác quản lý XTĐT, cung cấp cho nhà đầu tư				sở, ban, ngành địa phương				150		
3	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư	Trung tâm XTĐT	Quý I, II	x		Thông tin dự án để XTĐT	CN.XD.DL, TM.NN			sở, ban, ngành địa phương				100		
	Cập nhật, bổ sung thông tin cụ thể hơn cho mỗi dự án để có thể xúc tiến đầu tư theo chuyên đề, lĩnh vực riêng, cụ thể	Trung tâm XTĐT	Thường xuyên	x		Triển khai xúc tiến đầu tư theo chuyên đề				sở, ban, ngành địa phương						
4	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Tuyên Quang	Trung tâm XTĐT	Quý II	x		Phục vụ cho hoạt động XTĐT	CN.XD.DL, TM.NN, Y tế, GD		Quyết định 03/2014/QĐ-TTg;	sở, ban, ngành địa phương	x			400		
	Quà tặng, đồ lưu niệm mang tính đặc trưng của tỉnh Tuyên Quang, tạo ấn tượng đối với nhà đầu tư.	Trung tâm XTĐT	Quý II	x		Phục vụ cho hoạt động XTĐT			Quyết định 03/2014/QĐ-TTg;					50		
	Cập nhật hình ảnh video clip giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh	Trung tâm XTĐT	Trong năm 207	x		Phục vụ cho hoạt động XTĐT			Quyết định 03/2014/QĐ-TTg;					150		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
				Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/cơ quan trọng nước	Tổ chức/cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
												Trong nước	Nước ngoài			
	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư vào KCN	Trung tâm XTĐT	Quý II	x		Phục vụ cho hoạt động XTĐT	Các lĩnh vực		Quyết định 03/2014/QĐ-TTg					200		
5	Các hoạt động tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư.													4.100		
	Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, Tổ chức xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực hoặc địa bàn cụ thể với sự tham gia của các huyện, thành phố thuộc tỉnh.	Trung tâm XTĐT; các sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên	x		Giới thiệu về môi trường chính sách, cơ hội đầu tư tại tỉnh	Các lĩnh vực	Địa phương thuộc tỉnh	Quyết định 03/2014/QĐ-TTg	sở, ban, ngành địa phương				350		
	Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Tuyên Quang năm 2017	Trung tâm XTĐT; các sở, ban, ngành địa phương	2017	x		Giới thiệu hình ảnh tỉnh Tuyên Quang, môi trường chính sách, cơ hội đầu tư tại tỉnh	Các lĩnh vực	Địa phương thuộc tỉnh		sở, ban, ngành địa phương				2.250		
	Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài tại một số thị trường trọng điểm: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan và một số nước Châu Âu	Trung tâm XTĐT; các sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên		Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và Châu Âu	Giới thiệu về môi trường chính sách, cơ hội đầu tư tại tỉnh				sở, ban, ngành địa phương				1.500	500	

S T T	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/tỉnh /vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
				Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/co quan trong nước	Tổ chức/co quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
												Trong nước	Nước ngoài			
6	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư	Trung tâm XTĐT	6 tháng/lần	Tp. Tuyên Quang		Nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm công tác XTĐT			Quyết định 03/2014/QĐ-ITg	Trung tâm XTĐT phía Bắc				150	50	
7	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về phát luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường; đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp GCNDT	Sơ Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý các KCN tỉnh	Thương xuyên	Trên địa bàn tỉnh		Cải thiện môi trường đầu tư, Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang năm 2016			Quyết định 03/2014/QĐ-ITg	Sở, ban, ngành địa phương; VCCI; Hiệp hội doanh nghiệp NVV tỉnh				500	100	
8	Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư.	Trung tâm XTĐT; Ban quản lý các KCN tỉnh	Thương xuyên	Trên địa bàn cả nước		Tăng mối liên hệ giữa tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức làm công tác XTĐT.			Quyết định 03/2014/QĐ-ITg	Sở ban ngành địa phương; Các TTXTĐT	JETRO KOTRA KCCI AMCHAM EUROCHAM	x	x	2.200		
	Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Trung tâm XTĐT với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh trong thực hiện các hoạt động XTĐT thương mại và du lịch	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	2017	Trên địa bàn tỉnh		Nâng cao hiệu quả trong hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh				Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố trong tỉnh						

S T T	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/nội dung của hoạt động	Ngành/lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/tỉnh/vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai thực hiện	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
				Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/cơ quan trong nước	Tổ chức/cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
												Trong nước	Nước ngoài			
	Học tập kinh nghiệm của các địa phương có hoạt động XTĐT, thu hút ĐTNN hiệu quả, thành công. Đồng thời, tham gia Hội nghị Xúc tiến đầu tư của các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương.	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	2017	x		Quảng bá và mời gọi đầu tư, cập nhật thông tin về các cơ chế, chính sách mới và các nội dung khác liên quan phục vụ công tác XTĐT				Sở, ban, ngành liên quan				100		
	Liên hệ thường xuyên với Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức Quốc tế	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Thường xuyên	x	x	Thu hút đầu tư vào địa phương và hỗ trợ các doanh nghiệp trong địa phương tìm kiếm cơ hội đầu tư ra nước ngoài.	Nông nghiệp, du lịch và công nghiệp	Địa phương thuộc tỉnh		Bộ Kế hoạch, Bộ Ngoại giao	ĐSQ các nước, cơ quan XTĐT, TM các nước tại VN			100	100	
	Tăng cường, đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác hữu nghị với các địa phương nước ngoài đã có quan hệ hợp tác truyền thống (Xiêng Khoàng-CHDCND Lào; Anseong, Gyeonggi-Hàn Quốc; Oita, Nagano và Viện nghiên cứu Kinh tế Việt Nam của Nhật Bản-Nhật Bản; Sakon Nakhon-Thái Lan; LuongPrabang-CHDCND Lào; 1 địa phương của Trung Quốc, Malaysia, Singapore).	Sở Ngoại vụ	2017		x	Quảng bá, giới thiệu và kêu gọi đầu tư vào tỉnh Tuyên Quang				Bộ Ngoại giao	ĐSQ VN tại nước ngoài	x	x	2.000		